

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày: 18/5/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Luân, ông Hồ Huân Chương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đức Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/HSST, ngày 19 tháng 4 năm 2021; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS, ngày 26/4/2021 và thông báo thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm số: 03/2021/TB-TA, ngày 07/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 13/7/1997; tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức T và bà Hoàng Thị H; Vợ: Trần Thu H1, con: 02 đứa (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018); anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/02/2021 đến ngày 04/02/2021 chuyển tạm giam, tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Đình V, sinh năm: 1977. Nơi cư trú: Thôn C, xã S1, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Trần Thu H, sinh năm: 1997. Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo ủy quyền cho anh Trần Đình V: Chị Trần Thu H1, sinh năm: 1997. Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:* Anh Đinh Nho T, sinh năm: 1982. Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 01/02/2021, Nguyễn Thành L, sinh năm 1997, trú tại thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh là người nghiện chất ma túy, một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an-pha, màu đỏ, biển kiểm soát 38H1-110B đi từ nhà lên xã S2, huyện H để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực Eo C thuộc thôn H, xã S2, huyện H, Nguyễn Thành L gặp một người đàn ông quen mặt nhưng không rõ tên, địa chỉ và hỏi mua người đàn ông này 10.000.000 đồng tiền hồng phiến (ma túy), người này đồng ý rồi đưa cho L 02 túi ni lông màu xanh đựng hồng phiến. L nhận hồng phiến và trả tiền cho người này rồi đi về nhà. Khi về đến nhà L lấy 02 viên hồng phiến trong một túi ni lông màu xanh ra sử dụng. Sau đó, L bỏ 02 túi ni lông màu xanh đựng hồng phiến này vào trong 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng rồi cất giấu tại phòng ngủ của mình để sử dụng dần. Đến khoảng 16 giờ 20 phút ngày 02/02/2021, L lấy một vỏ bao thuốc lá bên trong có một túi ni lông màu xanh đựng hồng phiến cất vào túi áo khoác phía trong bên trái rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an-pha, biển kiểm soát 38H1-110B từ nhà tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đang đi trên đường liên thôn thuộc thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi phát hiện lực lượng Công an, L lấy bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng L, màu vàng từ túi áo khoác vứt xuống đường, tổ công tác yêu cầu L nhặt lên mở ra kiểm tra thì phát hiện bên trong có 01 túi ni lông màu xanh đựng 198 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY. Nguyễn Thành L khai nhận 198 viên nén màu hồng này là ma túy dạng hồng phiến, L mua về để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thành L tại thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, lực lượng chức năng còn phát hiện và thu giữ được một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng bên trong có một túi ni lông màu xanh đựng 168 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY ở trên tử nhựa trong phòng ngủ của L. Nguyễn Thành L khai nhận 168 viên nén màu hồng này là ma túy, L mua về để sử dụng cho bản thân.

* Tại bản kết luận giám định số 65/GĐMT-PC09 ngày 04/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:

- 198 (một trăm chín mươi tám) viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY đựng trong một gói ni lông màu xanh (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng: 19,1991gam.

- 168 (một trăm sáu mươi tám) viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY đựng trong một túi ni lông màu xanh (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng: 16,4950gam.

* *Vật chứng vụ án:* - 01 (một) phong bì thư được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và đối tượng Nguyễn Thành L,

bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói và 35,1145 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định;

- 02 (hai) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng;
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an-pha, màu đỏ, mang biển kiểm soát 38H1-110B, xe đã qua sử dụng, bên trong không có tài sản gì ngoài các bộ phận thuộc kết cấu của xe.

Các vật chứng nêu trên, đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-HS, ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và đối tượng Nguyễn Thành L, bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói và 35,1145 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 02 (hai) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng.

- Trả lại cho chị Trần Thu H1: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an-pha, màu đỏ, mang biển kiểm soát 38H1-110B, xe đã qua sử dụng, bên trong không có tài sản gì ngoài các bộ phận thuộc kết cấu của xe.

Bị cáo Nguyễn Thành L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt

người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định Nguyễn Thành L mua 35,6941 gam Methamphetamine về cất dấu trong nhà mình nhằm mục đích để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Vụ án thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ, khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống con người thế nhưng để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân, bị cáo bất chấp pháp luật tàng trữ số lượng ma túy đã nói trên. Hành vi đó thể hiện sự táo bạo và liều lĩnh, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người. Bị cáo tàng trữ ma túy với số lượng 35,6941 gam Methamphetamine nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo một mức án thật nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bà ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho L, do L không biết nhân thân, lai lịch, trong quá trình điều tra cơ quan chức năng không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: 35,1145 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng là các vật nhà nước cấm lưu hành, vật không còn giá trị nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an-pha, màu đỏ, mang biển kiểm soát 38H1-110B, xe đã qua sử dụng. Chiếc xe này đang mang tên chủ sở hữu là anh Trần Đình V, tuy nhiên anh V khẳng định anh đã tặng cho chị Trần Thu H1, nên cần xác định chủ sở hữu hợp pháp hiện tại của chiếc xe là chị Trần Thu H1. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe nói trên để thực hiện hành vi phạm tội chị H không biết

nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho chị H1 là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về áp dụng điều luật:* Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

2. *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 02/02/2021).

3. *Về vật chứng vụ án:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và đối tượng Nguyễn Thành L, bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói và 35,1145 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 02 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng.

- Trả lại cho chị Trần Thu H1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an-pha, màu đỏ, mang biển kiểm soát 38H1-110B, xe đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng nói trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2021).

4. *Về án phí:* Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Nguyễn Thành L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thu H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Đình V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THHS Công an H;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Mạnh Cường**

- Công an tỉnh (phòng PV 06);
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện H;
- Người có QLNVLQ;
- Bị cáo;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ, án văn.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

